

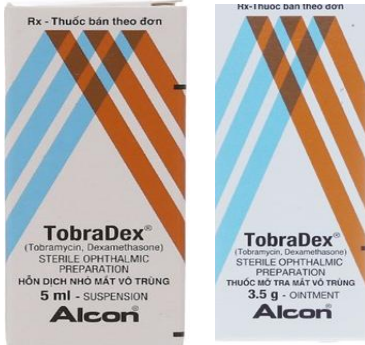


DANH MỤC THUỐC NHÌN GIỐNG NHAU, ĐỌC GIỐNG NHAU (LASA) NĂM 2025 – LẦN 1

LƯU HÀNH NỘI BỘ

.....

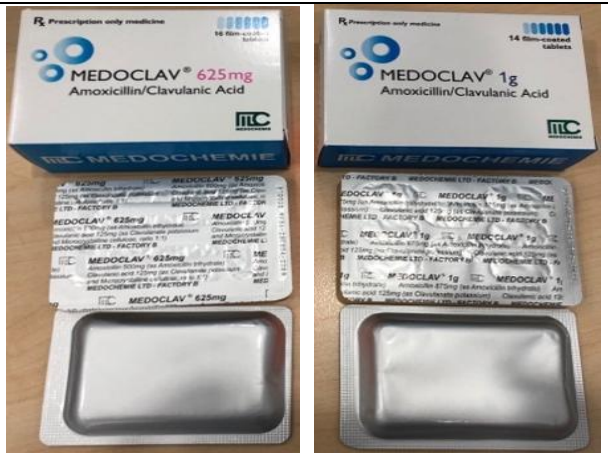
I. THUỐC ĐỌC GIỐNG NHAU, NHÌN GIỐNG NHAU

STT	Tên thuốc	Tên thuốc nhầm lẫn	Hình ảnh của thuốc
1	Tobradex SUSPENSION (Tobramycin 3mg + Dexamethasone 1mg) Hỗn dịch nhỏ mắt	Tobradex OINTMENT (Tobramycin 3mg + Dexamethasone 1mg) Thuốc mỡ tra mắt	
2	Maxitrol SUSPENSION (Dexamethasone 1mg + Neomycin 3,5mg + Polymyxin B sulfate 6.000 IU) Hỗn dịch nhỏ mắt	Maxitrol OINTMENT (Dexamethasone 1mg + Neomycin 3,5mg + Polymyxin B sulfate 6.000 IU) Thuốc mỡ tra mắt	

THÔNG TIN THUỐC – DƯỢC LÂM SÀNG

STT	Tên thuốc	Tên thuốc nhầm lẫn	Hình ảnh của thuốc
3	Oflovid SOLUTION (Ofloxacin 0,3%) Dung dịch nhỏ mắt	Oflovid OINTMENT (Ofloxacin 0,3%) Thuốc mỡ tra mắt	
4	Optive (Carboxymethylcellulose natri 5mg + glycerin 9mg) Lọ	Optive UD (Carboxymethylcellulose natri 5mg + glycerin 9mg) Ống	
5	Cravit 0,5% (Levofloxacin 0,5%)	Cravit 1,5% (Levofloxacin 1,5%)	

STT	Tên thuốc	Tên thuốc nhầm lẫn	Hình ảnh của thuốc
6	Flumetholon 0,02% (Fluorometholon 0,02%)	Flumetholon 0,1% (Fluorometholon 0,1%)	
7	Medrol 4MG (Methyl prednisolone 4mg)	Medrol 16MG (Methyl prednisolone 16mg)	
8	Cephalexin 250MG	Cephalexin 500MG	

STT	Tên thuốc	Tên thuốc nhầm lẫn	Hình ảnh của thuốc
9	Acyclovir Stella 400MG (Aciclovir 400mg)	Acyclovir Stella 800MG (Aciclovir 800mg)	
10	Efferalgan viên đạn 300MG (Paracetamol 300mg)	Efferalgan viên đạn 80MG (Paracetamol 80mg)	
		Efferalgan viên đạn 150MG (Paracetamol 150mg)	
11	Medoclav 625MG (Amoxicillin 500mg + acid clavulanic 125mg)	Medoclav 1G (Amoxicillin 875mg + acid clavulanic 125mg)	

STT	Tên thuốc	Tên thuốc nhầm lẫn	Hình ảnh của thuốc
12	Hapacol Caplet 500MG (Paracetamol 500mg)	Hapacol 325MG (Paracetamol 325mg)	 
	Hapacol gói 80MG (Paracetamol 80mg)	Hapacol gói 150MG (Paracetamol 150mg)	
13	Glucose 5%	Glucose 30%	

THÔNG TIN THUỐC – DƯỢC LÂM SÀNG

STT	Tên thuốc	Tên thuốc nhầm lẫn	Hình ảnh của thuốc
14	SOLU-Medrol (Methylprednisolon 40mg) Dung dịch tiêm/truyền tĩnh mạch hoặc tiêm bắp	DEPO-Medrol (Methylprednisolon 40mg) Hỗn dịch tiêm bắp, tiêm trong khớp và mô mềm	
15	Augmentin 250MG/31,25MG (Amoxicillin 250mg + acid clavulanic 31,25mg)	Augmentin 500MG/62,5MG (Amoxicillin 500mg + acid clavulanic 62,5mg)	
16	Tenamyd-Cefotaxime 1G (Cefotaxime 1g)	Tenamyd-Ceftazidime 1G (Ceftazidime 1g)	

STT	Tên thuốc	Tên thuốc nhằm lẫn	Hình ảnh của thuốc
17	Solu-Medrol 40MG (Methylprednisolon 40mg)	Solu-Medrol 125MG (Methylprednisolon 125mg)	 
		Solu-Medrol 500MG (Methylprednisolon 500mg)	
18	Zensalbu nebules 2.5 Salbutamol (sulfat) 2,5mg/2,5ml	Zensalbu nebules 5.0 Salbutamol (sulfat) 5mg/2,5ml	   

II. THUỐC NHÌN GIỐNG NHAU, TÊN KHÁC NHAU

STT	Tên thuốc	Tên thuốc nhầm lẫn	Hình ảnh của thuốc
19	Restasis (Cyclosporin 0,05%)	Acuvail (Ketorolac tromethamine 4,5mg)	
		Optive UD (Carboxymethylcellulose natri 5mg + glycerin 9mg)	
20	Alegysal (Pemirolast kali 0,1%)	Diquas (Natri Diquafosol 3%)	

STT	Tên thuốc	Tên thuốc nhầm lẫn	Hình ảnh của thuốc
21	Maxitrol Suspension (Dexamethasone 1mg + Neomycin 3,5mg + Polymyxin B sulfate 6.000 IU)	Tobradex Suspension (Tobramycin 3mg + Dexamethasone 1mg)	
22	Adrenalin 1mg/1ml Epinephrin (adrenalin) 1mg/1ml	Gentamicin 80mg/2ml	
23	Vinzix (Furosemid 20mg/2ml)	Vinstigmin (Neostigmin 0,5mg/ml)	

STT	Tên thuốc	Tên thuốc nhầm lẫn	Hình ảnh của thuốc
24	Hemetrex (Methotrexate 2,5mg)	Folacid (Acid folic 5mg)	
25	Natri clorid 0,9% 10ml	Atropin sulfat 1% 5ml	

STT	Tên thuốc	Tên thuốc nhầm lẫn	Hình ảnh của thuốc
26	Natri clorid 0,9% 100ml	Glucose 5% 100ml	
27	Azopt 1% 5ml (Brinzolamide 1%)	Pilocarpine-Isopto 2% 15ml (Pilocarpine hydrochloride 20mg/ml)	